

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số:23/2019/HS-ST
Ngày 17 tháng 01 năm 2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Minh N.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Đức Phú.

2. Bà Chu Thị Bốn.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thanh Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:

Bà Hoàng Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 01 năm 2019. Tại trụ sở tòa án nhân dân, thành phố Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:364/2018/HSST, ngày 30 tháng 10 năm 2018. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:01/2018/QĐXXST-HS ngày 14/12/2018 đối với bị cáo.

Nguyễn Thị V, sinh năm 1971; HKTT: Khu 3, phường Đ, thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh; Hiện cư trú: Khu 6, phường Đ, thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Nguyễn Văn Th (đã chết); Và bà Hoàng Thị Ng (đã chết); Gia đình có 07 anh chị em, bản thân là thứ bảy; Có chồng là Nguyễn Đức Q, sinh 1967; Có 03 con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 2002; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bắt tạm giam từ ngày 05/5/2015, đến ngày 15/7/2016 được áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh, đến ngày 27/02/2018 thì ra viện và bị tạm giữ, tạm giam từ đó cho đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:

Chị Nguyễn Thị Thu Th, sinh 1991.

Trú tại: Khu 3, phường Đ, thành phố BN, Bắc Ninh (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo:

Luật sư Hoàng Kim Th; Luật Sư Nguyễn Thế H thuộc Công ty luật TNHH MQ Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

1. Anh Nguyễn Anh T, sinh 1994 (Có mặt).

2. Anh Nguyễn Đình N, sinh 1991(Có mặt).
3. Anh Nguyễn Đăng T1, sinh 1990 (Có mặt)
4. Anh Đình Văn H, sinh 1993 (Có mặt).
5. Anh Nguyễn Đăng Th, sinh 1993(Vắng mặt).
6. Anh Nguyễn Đình V, sinh 1991(Có mặt).
7. Anh Đỗ Văn S, sinh 1992 (Có mặt).

Đều trú tại: Thôn C, xã H, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

8. Chị Lê Thị H1, sinh ngày 30/5/1997(Vắng mặt).
9. Chị Hoàng Thị Hải Y, sinh ngày 01/02/1997 (Đã chết).

Đại diện hợp pháp cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Ông Hoàng Văn H, sinh 1959. Là bố đẻ của Hoàng Thị Hải Y (Vắng mặt).

Đều trú tại: Thôn P, xã V, huyện Đ, Tp. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Buổi tối ngày 25/4/2015, Nguyễn Anh T, sinh năm 1994; Nguyễn Đình N, sinh năm 1991 và Nguyễn Đăng T1, sinh năm 1990 đều trú tại thôn Cổ Diễn, xã Hải Bôi, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đến nhà Đình Văn H, sinh năm 1993 ở cùng thôn chơi. Khi đang ngồi chơi thì N có hỏi mọi người: “Ngày 30/4 và 01/5 anh em có chương trình đi chơi đâu không?” thì mọi người nói chưa có chương trình gì. Thấy vậy N bảo mọi người: “Hay mấy anh em mình lên thành phố Bắc Ninh bay lắc” (ý nói là sử dụng ma túy tổng hợp) thì T, T1 và H đều đồng ý. Sau đó N và T rủ thêm Nguyễn Đăng Th, sinh năm 1993; Nguyễn Đình V, sinh năm 1991 và Đỗ Văn S, sinh năm 1992 ở cùng thôn vào ngày 01/5/2015 lên thành phố Bắc Ninh để hát karaoke và bay lắc. Th, V và S đều đồng ý. Đến buổi tối ngày 30/4/2015, N điện thoại cho T, Th, V, S, T1 đến quán của H chơi. Tại đây, N bảo với cả nhóm là: “Khoảng 08 giờ ngày 01/5 tất cả tập trung lên thành phố Bắc Ninh để hát karaoke và bay lắc, mỗi người chuẩn bị mang theo 2.000.000 đồng chung tiền mua ma túy để sử dụng”. Tất cả đồng ý. Sau đó N điện thoại cho Nguyễn Đức Q, sinh năm 1967 trú tại Khu 3, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh hỏi: “Anh dạo này còn làm không, sáng 01/5 bọn em lên nhé” thì Q trả lời “Vẫn còn làm bọn em cứ lên đi”. Tiếp đó N điện thoại cho Hoàng Thị Hải Y, sinh ngày 01/02/1997 trú tại thôn P, xã V, huyện Đ, thành phố Hà Nội rủ Y ngày 01/5/2015 lên thành phố Bắc Ninh chơi. Y đồng ý và rủ Lê Thị H1, sinh ngày 30/5/1997 ở cùng thôn với Y đi cùng. Đến khoảng hơn 06 giờ ngày 01/5/2015, Nguyễn Thị V (vợ Q), sinh năm 1971 trú tại khu 6, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh điện thoại từ số điện thoại 0963.152.392 của V đến số điện thoại 0963.937.507 của N với nội dung: “Đây là số điện thoại của chị, lúc nào lên bay lắc (sử dụng ma túy) thì điện thoại cho chị, đừng điện thoại cho anh Q vì mấy ngày hôm nay anh ấy mệt nên ngủ suốt”. Sau khi nhận điện thoại của V, N rủ T1 và T đi ăn sáng. Tại

quán ăn sáng, N có nói lại với T1 và T với nội dung: “Bà V sáng sớm đã điện thoại hỏi xem hôm nay có lên bay không”.

Khoảng 08 giờ ngày 01/5/2015, N thuê xe ô tô 16 chỗ cùng T, T1, H, Th, V, S, Y, H1 lên quán karaoke của Nguyễn Thị V để hát karaoke và bay lắc. Trước khi đi, N điện thoại từ số 0963.937.507 của N đến số 0963.152.392 của V với nội dung: “Lúc nữa bọn em lên thì chị bố trí phòng bay lắc cho bọn em”. Trên đường đi T, T1, H, Th, V, S mỗi người đưa cho N số tiền 2.000.000 đồng để trả tiền hát karaoke và mua ma túy tổng hợp. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì nhóm của N đến quán karaoke của gia đình V và được V đón và đưa xuống phòng hát tại tầng hầm của quán. Tại đây, V bật đèn, điều hòa, nhạc cho cả nhóm hát rồi V đi lên phòng ngủ trên tầng hai. N và T đi theo V lên phòng trên tầng hai. N bảo V: “Chị bán cho em 10 viên kẹo” (tức 10 viên ma túy tổng hợp) thì V nói: “Mỗi viên giá 250.000 đồng”. N đồng ý. Một lúc sau V lấy ra một túi nilon màu trắng bên trong có các viên nén màu trắng đục đưa cho N. N cầm túi nilon này và đưa cho V số tiền 2.500.000 đồng. Sau đó, N đưa túi nilon chứa ma túy vừa mua được cho T rồi cả hai đi vào phòng hát dưới tầng hầm. Tại đây, T chia cho mỗi người một viên ma túy tổng hợp, còn 02 viên T đưa cho N rồi cả nhóm vừa hát karaoke vừa sử dụng trái phép ma túy bằng hình thức uống vào cơ thể. Trong lúc nhóm của N vừa hát vừa sử dụng chất ma túy thì V có đi vào phòng để phục vụ nước uống nên V biết nhưng không có hành động gì ngăn cản. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả nhóm đang nhảy theo nhạc thì Y có biểu hiện mệt mỏi. Thấy vậy, mọi người lau mặt cho Y và báo cho V biết. Sau đó mọi người đưa Y lên phòng của V ở tầng hai xoa dầu nhưng Y lả dần, người tím tái nên mọi người đưa Y đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân y 110, sau đó Y tử vong.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị V tại khu 6, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình khám xét thu giữ:

- 01 (một) mảnh giấy bạc màu trắng đã bị nhiệt hóa một phần, một mặt màu đen.
- 01 (một) mảnh giấy bạc trắng, vo tròn bị nhiệt hóa, một mặt màu đen.
- 01 (một) nắp chai nhựa màu vàng bên trong có 02 ống hút bằng nhựa xuyên qua nắp và 01 bật lửa ga màu xanh.
- 01 cân điện tử hiệu Pocket Scale màu đen; 02 mảnh giấy bạc; 01 túi đựng ống hút các màu; 01 túi nilon bên trong có nhiều túi nilon nhỏ và các mảnh vỏ lon coca được cắt; 01 đầu hơi tròn hai bên được uốn cong tạo thành hình máng.

Ngày 04/5/2015, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã tiến hành thu giữ tại phòng hát của V ở khu 6, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh gồm:

- 01 ti vi Sony màu trắng xám cũ đã qua sử dụng (ti vi thường);
- 01 đầu lọc nhãn hiệu Calisauth màu trắng sữa model QH. 105 cũ đã qua sử dụng;

- 01 đầu đĩa DVD Califonia màu đồng xám cũ đã qua sử dụng (đầu đề hát karaoke 6 số);
- 01 am ly màu đen kí hiệu PA 800 Profession.poweramplifer cũ đã qua sử dụng;
- 01 am ly màu đen loại BamBa cũ đã qua sử dụng;
- 01 cục trầm màu đen đã qua sử dụng nhãn hiệu S112B;
- 02 loa tH màu đen kí hiệu B3-U15B cũ đã qua sử dụng;
- 01 đèn nháy chiếu sáng màu ghi kí hiệu MO15RG;
- 02 loa tH màu đen nhãn hiệu EV.QRX115/75;
- 02 mic hát karaoke hiệu Califonia cũ đã qua sử dụng (BL 32).

Ngày 01/5/2015, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC47) - Công an tỉnh Bắc Ninh đã thu giữ của Nguyễn Anh T: 01 điện thoại Iphone 5S màu trắng đã cũ; 01 điện thoại Nokia 2700 màu đen đã cũ. Ngày 02/5/2015 thu giữ của Nguyễn Đình N: 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen đã cũ.

Ngày 10/9/2015, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC47) - Công an tỉnh Bắc Ninh đã thu giữ của Đỗ Văn S số tiền 8.000.000 đồng, S khai đó là tiền cả nhóm góp chung để trả tiền hát và mua ma túy, sau đó N đưa cho S cầm.

Tại Biên bản kiểm tra nước tiểu đối với Nguyễn Anh T ngày 01/5/2015; Biên bản kiểm tra nước tiểu đối với Nguyễn Đăng Th, Lê Thị H, Đỗ Văn S, Đình Văn H, Nguyễn Đình V, Nguyễn Đình N, Nguyễn Đăng T ngày 03/5/2015 của Trung tâm y tế phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh xác định: T, Th, H1, S, H, V, N, T1 đều dương tính với chất ma túy Amphetamine và MDMA.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 154/GĐ - PC54 ngày 10/7/2015 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Nguyên nhân chết của Hoàng Thị Hải Y, sinh ngày 01/02/1997 ở Phương Trạch, Vĩnh Ngọc, Đông Anh, Hà Nội là do suy hô hấp, suy tuần hoàn trên người có sử dụng ma túy tổng hợp.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 120 ngày 25/10/2018 của VKSND tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Nguyễn Thị V về tội “ Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm d khoản 2 điều 198 BLHS năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thị V khai nhận ngày 01/5/2015 bị cáo cho nhóm bạn của N gồm 09 N nữ thanh niên thuê phòng hát karaoke của gia đình bị cáo ở khu 6, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh. Bị cáo có biết việc nhóm bạn của N có sử dụng chất ma túy tại phòng hát của gia đình bị cáo nhưng vì nể nang nên bị cáo không ngăn cản mà để mặc cho nhóm của N sử dụng ma túy và hậu quả làm Hoàng Thị Hải Y bị chết. Bị cáo không thừa nhận việc có bán cho N 10 viên ma túy tổng hợp. Bị cáo thừa nhận bản Cáo trạng của VKS truy tố bị cáo về tội “ Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng.

Nguyễn Đình N khai nhận ngày 01/5/2015 có cùng với các bạn gồm T, H, Th, V, S, H1, Y đến quán hát của Nguyễn Thị V ở khu 6, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc

Ninh hát karaoke và có mua 10 viên kẹo (Ma túy tổng hợp) của V để sử dụng, do sốc thuốc nên Hoàng Thị Hải Y bị chết. Sau khi Y chết anh và các bạn đã thỏa Th bồi thường cho gia đình Y tổng số tiền là 240.000.000đ.

Các anh T, Th, H, V, S công nhận lời trình bày của N là đúng và khai nhận. Ngày 01/5/2015 có đến quán đến quán hát của Nguyễn Thị V ở khu 6, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh hát karaoke và có sử dụng ma túy tổng hợp, do sốc nên Hoàng Thị Hải Y bị chết. Sau khi Y chết đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình Y tổng số tiền là 240.000.000đ.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã kết luận về vụ án và đề nghị HĐXX.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị V phạm tội “ Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 198, điểm n, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 33 BLHS năm 1999 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị V từ 45 đến 50 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS năm 1999; Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mảnh giấy bạc màu trắng đã bị nhiệt hóa một phần, một mặt màu đen; 01 (một) mảnh giấy bạc trắng, vo tròn bị nhiệt hóa, một màu đen; 01 (một) nắp chai nhựa màu vàng bên trong có 02 ống hút bằng nhựa xuyên qua nắp và 01 bật lửa ga màu xanh; 01 cân điện tử hiệu Pocket Scale màu đen; 02 mảnh giấy bạc; 01 túi đựng ống hút các màu; 01 túi nilon bên trong có nhiều túi nilon nhỏ và các mảnh vỏ lon coca được cắt; 01 đầu hơi tròn hai bên được uốn cong tạo thành hình máng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước của Nguyễn Anh T: 01 điện thoại Iphone 5S màu trắng đã cũ; 01 điện thoại Nokia 2700 màu đen đã cũ; Của Nguyễn Đình N: 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen đã cũ và số tiền 8.000.000đ.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước của Nguyễn Thị V: 01 ti vi Sony màu trắng xám cũ đã qua sử dụng (ti vi thường); 01 đầu lọc nhãn hiệu Calisauth màu trắng sữa model QH. 105 cũ đã qua sử dụng; 01 đầu đĩa DVD California màu đồng xám cũ đã qua sử dụng (đầu để hát karaoke 6 số); 01 am ly màu đen kí hiệu PA 800 Profession.poweramplifier cũ đã qua sử dụng; 01 am ly màu đen loại BamBa cũ đã qua sử dụng; 01 cục trầm màu đen đã qua sử dụng nhãn hiệu S112B; 02 loa tH màu đen kí hiệu B3-U15B cũ đã qua sử dụng; 01 đèn nháy chiếu sáng màu ghi kí hiệu MO15RG; 02 loa tH màu đen nhãn hiệu EV.QRX115/75; 02 mic hát karaoke hiệu California cũ đã qua sử dụng.

Các luật sư Hoàng Kim Th, Nguyễn Thế H trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo và nhất trí với luận tội của đại diện VKS về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Các luật sư đề nghị HĐXX xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo vì tại

phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội trong tình trạng bị hạn chế về khả năng nhận thức, bị cáo có mẹ đẻ là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm n, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999. Các luật sư cũng đề nghị HĐXX xem xét đến hoàn cảnh gia đình và bản thân bị cáo đang ốm đau, bệnh tật rất cần được chăm sóc và điều trị để cho bị cáo được hưởng dưới mức khởi điểm của khung hình phạt và xử phạt bị cáo mức hình phạt bằng với thời gian bị cáo đã bị tạm giam và thời gian bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh là 03 năm 08 tháng 13 ngày. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo.

Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị cáo nhất trí với luận cứ bào chữa của các luật sư và không bổ sung gì thêm.

Về xử lý vật chứng các luật sư, bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhất trí với quan điểm của đại diện VKS.

Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhất trí với phần kết luận và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ và phù hợp với không gian, thời gian, tang vật đã thu giữ, kết quả giám định, lời khai của người liên quan cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ thấy đã được tranh tụng tại phiên tòa có đủ cơ sở để kết luận ngày 01/5/2015 bị cáo đã để cho 09 nam nữ thanh niên sử dụng ma túy tại phòng hát karaoke của gia đình bị cáo tại khu 6, phường Đáp Cầu. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội " Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy ". Tội phạm được quy định tại Điều 198 BLHS năm 1999 đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp tới chế độ độc quyền quản lý đối với các chất gây nghiện nói chung và ma túy nói riêng của Nhà nước. Bị cáo hoàn toàn ý thức được mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, chứa chấp việc sử dụng trái phép các chất ma túy là vi phạm pháp luật, song để kiếm lời ngày 01/5/2015 bị cáo đã để cho 09 nam nữ thanh niên sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng hát karaoke của gia đình bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo chẳng những góp phần làm gia tăng tệ nạn nghiện hút trong cộng đồng dân cư mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, tạo tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác cũng như là nguyên nhân lây truyền các loại bệnh xã hội trong đó có HIV và AIDS. Xét thấy cần xử lý nghiêm bị cáo bằng luật hình mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân và thái độ của bị cáo HĐXX nhận thấy. Bị cáo xuất thân từ gia đình con em lao động, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo có đủ nhận thức để biết được mọi hành vi mua bán, vận chuyển, chứa chấp việc sử dụng trái phép các chất ma túy là vi phạm pháp luật và những tác hại, hệ lụy từ ma túy gây ra cho bản thân người nghiện, cho gia đình và xã hội song vì háms lợi và muốn kiếm tiền một cách nhanh chóng ngày 01/5/2015 bị cáo đã để cho 09 nam nữ thanh niên sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng hát karaoke của gia đình bị cáo. Đây là tình tiết định khung được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 198 BLHS năm 1999. Bản cáo trạng của VKSND tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo về tội “ Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm d khoản 2 điều 198 BLHS năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét thấy cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội. Song khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì xét thấy tại phiên tòa hôm nay đã có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội khi bị hạn chế về khả năng nhận thức. Mặt khác bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện sức khỏe yếu rất cần được sự chăm sóc về y tế, bị cáo có mẹ đẻ là bà Hoàng Thị Ngọt là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì.

Thời gian bị cáo bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh từ ngày 15/7/2016 đến ngày 27/02/2018 được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù theo quy định tại Điều 44 BLHS năm 1999.

Xét thấy chỉ cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo dưới mức khởi điểm của khung hình phạt và xử phạt bị cáo mức hình phạt bằng với thời gian bị cáo đã bị tạm giam và thời gian bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh là 03 năm 08 tháng 13 ngày cũng đủ giáo dục, răn đe đối với bị cáo và thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo nếu không bị giam giữ về một tội phạm nào khác.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo vì xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, chưa có công ăn việc làm, không có thu nhập và tài sản riêng.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi chị Hoàng Thị Hải Y chết các anh Nguyễn Anh T, Nguyễn Đình N, Nguyễn Đăng T, Đình Văn H, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Đình V, Đỗ Văn S và gia đình chị Y đã thỏa Th mức bồi thường dân sự là 240.000.000đ. Ông Hoàng Văn H là bố đẻ chị Y đã đại diện gia đình nhận đủ số tiền là 240.000.000đ và không yêu cầu bồi gì thêm do vậy không đặt ra xem xét.

[5] Đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Đình N và Nguyễn Anh T ngày 04/5/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC47) - Công an tỉnh Bắc Ninh đã ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án số 01 và Quyết định đình chỉ điều tra bị can số 01, 02 đối với Nguyễn Đình N và Nguyễn Anh T về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 197 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Đối với lời khai của Nguyễn Đình N về việc ngày 01/5/2015 có mua của V 10 viên ma túy tổng hợp ngày 23/7/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh đã ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án số 03, Quyết định đình chỉ điều tra bị can số 03 đối với Nguyễn Thị V về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[6] Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mảnh giấy bạc màu trắng đã bị nhiệt hóa một phần, một mặt màu đen; 01 (một) mảnh giấy bạc trắng, vo tròn bị nhiệt hóa, một màu đen; 01 (một) nắp chai nhựa màu vàng bên trong có 02 ống hút bằng nhựa xuyên qua nắp và 01 bật lửa ga màu xanh; 01 cân điện tử hiệu Pocket Scale màu đen; 02 mảnh giấy bạc; 01 túi đựng ống hút các màu; 01 túi nilon bên trong có nhiều túi nilon nhỏ và các mảnh vỏ lon coca được cắt: 01 đầu hơi tròn hai bên được uốn cong tạo thành hình máng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước của Nguyễn Thị V: 01 ti vi Sony màu trắng xám cũ đã qua sử dụng (ti vi thường); 01 đầu lọc nhãn hiệu Calisauth màu trắng sữa model QH. 105 cũ đã qua sử dụng; 01 đầu đĩa DVD Califonia màu đồng xám cũ đã qua sử dụng (đầu để hát karaoke 6 số); 01 am ly màu đen kí hiệu PA 800 Profession.poweramplifer cũ đã qua sử dụng; 01 am ly màu đen loại BamBa cũ đã qua sử dụng; 01 cục trầm màu đen đã qua sử dụng nhãn hiệu S112B; 02 loa tH màu đen kí hiệu B3-U15B cũ đã qua sử dụng; 01 đèn nháy chiếu sáng màu ghi kí hiệu MO15RG; 02 loa tH màu đen nhãn hiệu EV.QRX115/75; 02 mic hát karaoke hiệu Califonia cũ đã qua sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước của Nguyễn Anh T: 01 điện thoại Iphone 5S màu trắng đã cũ; 01 điện thoại Nokia 2700 màu đen đã cũ; Của Nguyễn Đình N: 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen đã cũ và số tiền 8.000.000đ.

Vì xét thấy đây là tiền, vật liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 01/5/2015 và bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan từ chối nhận lại các tài sản này.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị V phạm tội " Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 198, điểm n, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 33, Điều 44 BLHS năm 1999; Điều 328 BLTTHS năm 2015 xử phạt.

Nguyễn Thị V 03 năm 08 tháng 13 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 05/5/2015 (Thời hạn tù bằng với thời gian bị cáo bị tạm giam và thời gian bắt buộc chữa bệnh từ ngày 05/5/2015 đến ngày xét xử sơ thẩm 17/01/2019).

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo nếu không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm nào khác.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS năm 1999; Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mảnh giấy bạc màu trắng đã bị nhiệt hóa một phần, một mặt màu đen; 01 (một) mảnh giấy bạc trắng, vo tròn bị nhiệt hóa, một màu đen; 01 (một) nắp chai nhựa màu vàng bên trong có 02 ống hút bằng nhựa xuyên qua nắp và 01 bật lửa ga màu xanh; 01 cân điện tử hiệu Pocket Scale màu đen; 02 mảnh giấy bạc; 01 túi đựng ống hút các màu; 01 túi nilon bên trong có nhiều túi nilon nhỏ và các mảnh vỏ lon coca được cắt; 01 đầu hơi tròn hai bên được uốn cong tạo thành hình máng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước của Nguyễn Thị V: 01 ti vi Sony màu trắng xám cũ đã qua sử dụng (ti vi thường); 01 đầu lọc nhũn hiệu Calisauth màu trắng sữa model QH. 105 cũ đã qua sử dụng; 01 đầu đĩa DVD California màu đồng xám cũ đã qua sử dụng (đầu để hát karaoke 6 số); 01 am ly màu đen kí hiệu PA 800 Profession.poweramplifier cũ đã qua sử dụng; 01 am ly màu đen loại BamBa cũ đã qua sử dụng; 01 cục trầm màu đen đã qua sử dụng nhũn hiệu S112B; 02 loa tH màu đen kí hiệu B3-U15B cũ đã qua sử dụng; 01 đèn nháy chiếu sáng màu ghi kí hiệu MO15RG; 02 loa tH màu đen nhũn hiệu EV.QRX115/75; 02 mic hát karaoke hiệu California cũ đã qua sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước của Nguyễn Anh T: 01 điện thoại Iphone 5S màu trắng đã cũ; 01 điện thoại Nokia 2700 màu đen đã cũ; Của Nguyễn Đình N: 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen đã cũ và số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đại diện hợp pháp cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án hoặc ngày niêm yết kết quả bản án.

Nơi nhân:

- Toà án tỉnh.
- VKSND TP Bắc Ninh.
- Các bị cáo.
- Người tham gia tố tụng khác.
- THA TP Bắc Ninh .
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Chu Minh N

